

Số: /TB-UBND

Thanh Thủy, ngày tháng năm 2022

THÔNG BÁO

KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

(Đầu giá QSD đất ở tại khu 19, xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ)

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt - Tầng 6, Tòa nhà 49 Văn Cao, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

2. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn : 95,0 điểm.

3. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM

TT	NỘI DUNG	MỨC ĐIỂM TỐI ĐA	TÊN ĐƠN VỊ	
			Công ty đấu giá hợp danh Lạc Việt	
			Số điểm	Nội dung
	Tổng điểm	100,0	95,0	
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0	23,0	
1	Cơ sở vật chất đảm bảo cho việc đấu giá	11,0	11,0	
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0	6,0	Số 49, Phố Văn Cao, P.Liễu Giai, Q.Ba Đình, TP. Hà Nội
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0	5,0	
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0	8,0	
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0	4,0	Có
2.2	Có hệ thống Camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0	4,0	Có
3	Có trang thông tin điện tử của tổ chức đang hoạt động	2,0	2,0	Có
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tổ chức cuộc đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến	1,0	1,0	Có
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	1,0	Có

II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0	22,0	
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0	4,0	Có
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0	4,0	Có
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đim giá.	4,0	4,0	
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá.	4,0	4,0	
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0	3,0	
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0	3,0	
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0	40,0	
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2....hoặc 1.5)	6,0	6,0	
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng)	2,0		
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0		
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0		
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0		
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0	6,0	54 hợp đồng
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm.(Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2....hoặc 2.5)	18,0	14,0	
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0		
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0		
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0	14,0	Chênh 60,7%
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0		
2.5	Từ 100% trở lên	18,0		

3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực). Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3.	5,0	5,0	
3.1	Dưới 03 năm	3,0		
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0		
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0	5,0	11 năm
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3)	3,0	3,0	
4.1	01 đấu giá viên	1,0		
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0		
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0	3,0	Có 11 người
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản theo quy định (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3)	4,0	4,0	
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0		
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0		
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0	4,0	Có 11 người
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4)	5,0	4,0	
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0		
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0		
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0	4,0	110,02trđ
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0		
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2)	3,0	3,0	
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0		
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0	3,0	18 người
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0	1,0	4 người

IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp (chỉ chọn chấm điểm của một trong các tiêu chí 1 hoặc 2,3)	5,0	5,0	
1	Bảng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0		
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0		
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0	5,0	Giảm 21,4%
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định như: Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho đấu giá viên (chỉ chọn chấm điểm của một trong các tiêu chí 1 hoặc 2)	5,0	5,0	
1	Cho tất cả đấu giá viên của tổ chức	5,0	5,0	
2	Chỉ một số đấu giá viên của tổ chức	0,0		

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND huyện (Ô Tân);
- Trang TT điện tử huyện;
- Công TTĐTQG về đấu giá TS;
- Hội đồng xử lý TSĐG QSDĐ (thực hiện);
- Các Phòng: TC-KH, TN&MT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Tân